

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2021/HNGĐ-ST
Ngày 23-12-2021
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Duy Trâm và bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Khánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/QĐST-DS ngày 03/12/2021 của Tòa án huyện Di Linh giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Sao M; sinh năm 1988.**

Địa chỉ: Số 142 thôn Tân Phú 2, xã Đ, huyện D, tỉnh L.

- Bị đơn: **Anh Bùi Mạnh C; sinh năm 1983.**

Địa chỉ: Thôn Tân Phú 2, xã Đ, huyện D, tỉnh L.

Có mặt chị M, vắng mặt anh C không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị M trình bày như sau:

Chị M và anh C kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 11/11/2008 tại UBND xã Đình Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do

vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh C thường hay uống rượu, về nhà đánh, đuổi vợ con, vợ chồng thường hay cãi nhau. Từ đầu năm 2020 vợ chồng đã sống ly thân. Nay không còn yêu thương nên chị M xin ly hôn với anh C. Vợ chồng có 02 con chung, cháu lớn tên Bùi Khánh Nhật, sinh ngày 24/10/2009 và cháu nhỏ tên Bùi Anh Nhật, sinh ngày 17/8/2016. Từ khi vợ chồng sống ly thân, cả hai cháu ở với chị M cho đến nay. Khi ly hôn, chị M xin nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Về phần tài sản, vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không có thỏa thuận gì về chế độ tài sản của vợ chồng. Hiện nay chị M đang làm nghề chăm sóc sắc đẹp, thu nhập ổn định khoảng 8.000.000đ/tháng. Ngoài ra chị còn làm môi giới nhà đất. Tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu là giấy kết hôn, giấy khai sinh của các con.

Anh C đã nhận được thông bào thụ lý, giấy triệu tập và các thông báo, quyết định của tòa án, tuy nhiên anh không đến làm việc nên tòa án không ghi được ý kiến trình bày của anh C.

Theo biên bản xác minh tại địa phương ngày 29/11/2021 (BL số 33) cho thấy, anh C chị M tính tình không hợp nhau, thường hay cãi nhau, vợ chồng có hai con chung là đúng. Nếu vợ chồng cương quyết ly hôn thì tòa án nên giải quyết cho ly hôn và giao con chung cho chị M nuôi dưỡng là phù hợp.

Do anh C không đến tòa làm việc và chị M có đơn không yêu cầu hòa giải, vì vậy tòa án đã lập biên bản không hòa giải được, tiến hành họp công khai chứng cứ và đã tổng đạt thông báo kết quả họp công khai chứng cứ cho anh C theo quy định.

Tại phiên tòa, chị M có bổ sung yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con cho cả hai cháu theo mức 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh (VKS) phát biểu: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, nhận thấy Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị căn cứ vào Điều 51; 56; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị M và anh C được ly hôn. Về nuôi con chung, giao cả hai con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh C cấp dưỡng nuôi con theo mức 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phần án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Chị M và anh C có nơi đăng ký thường trú tại huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, tranh chấp về ly hôn và giao con chung. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Di Linh có thẩm quyền giải quyết là đúng quy định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự đã được Toà án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa có mặt chị M, vắng mặt anh C. căn cứ điểm d khoản 2 Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

[3] Nội dung tranh chấp.

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh C sống chung có đăng ký kết hôn vào ngày 11/11/2008 tại UBND xã Đình Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có tổ chức lễ cưới theo phong tục, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Từ đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm, anh C thường hay uống rượu, về nhà đánh, đuổi vợ con, vợ chồng thường hay cãi nhau. Từ đầu năm 2020 vợ chồng đã sống ly thân. Trong suốt quá trình tòa án giải quyết tranh chấp, anh C không đến làm việc, không trình bày quan điểm ý kiến của mình, điều đó thể hiện ý chí bỏ mặc, không quan tâm về các vấn đề vợ chồng đang có mâu thuẫn, không tôn trọng ý kiến của vợ con. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương quý trọng, lo lắng cho cuộc sống chung. Nay chị M xin ly hôn. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần xem xét giải quyết cho chị Đặng Sao M và anh Bùi Mạnh C được ly hôn là phù hợp.

[3.2] Về Nuôi con chung: Căn cứ giấy khai sinh, lời khai nhận của các bên thì vợ chồng có 02 con chung, cháu lớn tên Bùi Khánh Nhật, sinh ngày 24/10/2009 và cháu nhỏ tên Bùi Anh Nhật, sinh ngày 17/8/2016. Từ khi vợ chồng sống ly thân thì hai cháu vẫn ở chung với chị M cho đến nay. Chị M có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con, yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con theo mức 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy chị M thực sự yêu thương, lo lắng và có điều kiện nuôi dạy các con chung. Trên tinh thần cần đảm bảo cho sự phát triển bình thường, tốt nhất của con trẻ và thể hiện tinh thần trách nhiệm của cha mẹ đối với các con chung. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao hai con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh C phải cấp dưỡng nuôi con theo mức 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

[3.3] Về phân tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị M phải chịu là 300.000 đồng án phí xin ly hôn. Anh C chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ là đúng quy định.

[5] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 2 Điều 143, khoản 1 Điều 144, khoản 4 Điều 147 điểm d khoản 2 Điều 227 và 228; 235 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83; 110; 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Sao M và anh Bùi Mạnh C được ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Giao hai con chung tên Bùi Khánh Nhật, sinh ngày 24/10/2009 và Bùi Anh Nhật, sinh ngày 17/8/2016 cho chị Đặng Sao M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Bùi Mạnh C phải cấp dưỡng nuôi con cho cả hai con chung theo mức 1.000.000đ/tháng (một triệu đồng trên một tháng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về phần tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Sao M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0005520** ngày 06/4/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Di Linh. Chị Đặng Sao M đã nộp đủ. Anh Bùi Mạnh C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Chị Đặng Sao M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Bùi Mạnh C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND xã Đình Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Cường Huy